TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 133/2023/QĐCNTTLH	*Bình Long, ngày 04 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Người khởi kiện: Chị Trần Thị N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn B T, xã A N T, huyện T A, tỉnh Phú Yên

- Người bị kiện: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố P C, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/11/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu nhập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Hoàng Văn T thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận, sau khi ly hôn anh Hoàng Văn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hoàng Ngọc T, sinh ngày 01/10/2021 đến khi trưởng thành, tự lao động được. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND phường An Lộc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đức